

PHIẾU SỐ 26

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

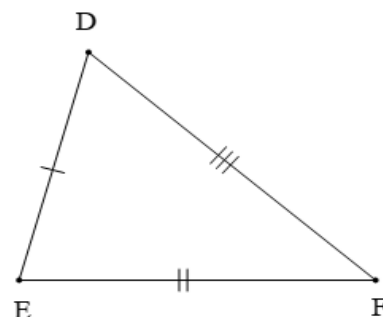
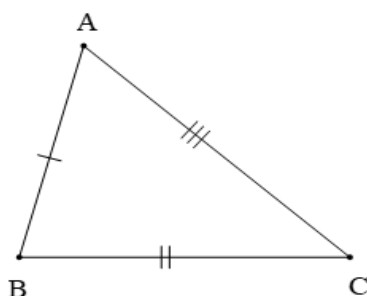
Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

=====^^^=====

BÀI 26. ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2

TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Cho hình vẽ



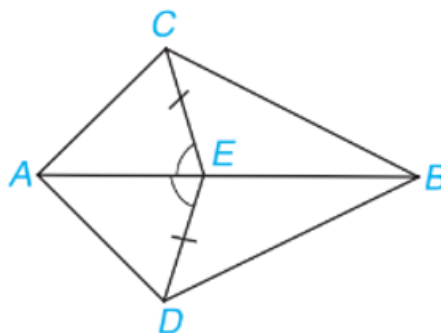
Hai tam giác trên bằng nhau theo trường hợp

A. cạnh – cạnh – cạnh.

B. cạnh – góc – cạnh;.

C. góc – cạnh – góc.

D. góc – góc – góc.

Câu 2: Cho hình vẽ dưới đây, biết $CE = DE$ và $\angle AEC = \angle AED$ 

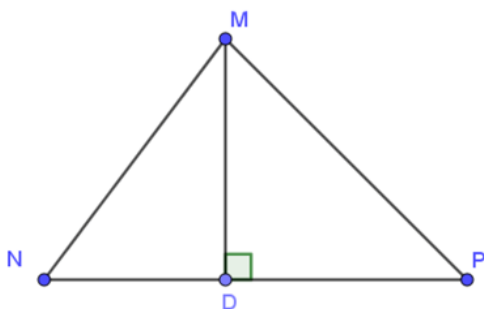
Khẳng định sai là

A. $\triangle AEC = \triangle AED$.B. $AC = AD$;

C. AE là tia phân giác của góc CAD.

D. $\angle CAE = \angle BEA$.

Câu 3: Cho tam giác MNP có: $MN < MP$, $MD \perp NP$. Khẳng định nào sau đây là đúng?



- A. $DN = DP$. B. $MN = MP$. C. $MD > MN$. D. $MD < MP$.

Câu 4: Một tam giác cân có góc ở đáy bằng 40° thì số đo góc ở đỉnh là

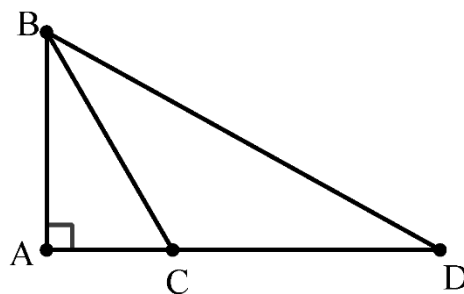
- A. 50° . B. 40° . C. 140° . D. 100° .

Câu 5: Chọn câu **sai**

- A. Tam giác đều có ba góc bằng nhau và bằng 60° .
 B. Tam giác đều có ba cạnh bằng nhau.
 C. Tam giác cân là tam giác đều.
 D. Tam giác đều là tam giác cân..

Câu 6: Cho hình vẽ bên. So sánh AB, BC, BD ta được:

- A. $AB > BC > BD$.
 B. $AB < BC < BD$.
 C. $BC > BD > AB$.
 D. $BD < AB < CB$.



Câu 7: Một tam giác cân có số đo góc ở đáy bằng 50° thì số đo góc còn lại ở đáy là:

- A. 60° . B. 90° . C. 50° . D. 80° .

Câu 8: Độ dài hai cạnh của một tam giác là 1cm và 7cm. Trong các số đo sau, số đo nào sau đây là độ dài cạnh thứ 3 của tam giác:

- A. 8 cm. B. 9cm. C. 6cm. D. 7cm.

TỰ LUẬN.

Câu 9: Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$). Tia phân giác góc B cắt AC tại D. Trên BC lấy điểm E sao cho $BE = BA$

a. Chứng minh rằng $\triangle ABD = \triangle EBD$

b. Chứng minh $\angle DEB = 90^\circ$

c. Chứng minh $DC > DA$.

Câu 10: Cho tam giác MNP vuông tại M. Vẽ phân giác NQ (Q thuộc MP), từ Q vẽ QK vuông góc NP (K ∈ NP).

a) Chứng minh: $\Delta MQN = \Delta KQN$.

b) Chứng minh: $QK > \frac{MK}{2}$.

BÀI TẬP VỀ NHÀ

TRẮC NGHIỆM.

Câu 1: Cho $\Delta ABC = \Delta MNP$. Trong các khẳng định sau đây khẳng định nào **sai**?

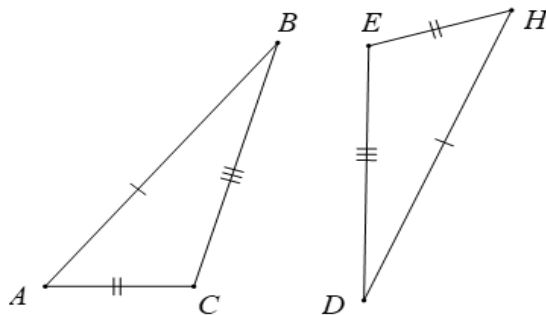
A. $\angle B = \angle N$.

B. $BC = MP$.

C. $\angle A = \angle M$.

D. $AB = MN$.

Câu 2: Cho tam giác ABC và DEH trong hình dưới đây.



Khẳng định đúng là:

A. $\Delta ABC = \Delta DEH$.

B. $\Delta ABC = \Delta HDE$.

C. $\Delta ABC = \Delta EDH$.

D. $\Delta ABC = \Delta HED$.

Câu 3: Cho ΔABC vuông tại A. Khi đó

A. $\angle B + \angle C = 90^\circ$.

B. $\angle B + \angle C = 180^\circ$.

C. $\angle B + \angle C = 100^\circ$.

D. $\angle B + \angle C = 60^\circ$.

Câu 4: Cho tam giác ABC và tam giác MNP có $AB = MN$, $AC = MP$, Cần điều kiện nào để $\Delta ABC = \Delta MNP$ bằng nhau theo trường hợp c – g – c

A. $\angle A = \angle M$.

B. $\angle B = \angle M$.

C. $\angle B = \angle N$.

D. $\angle C = \angle P$.

Câu 5: Chọn câu **sai**

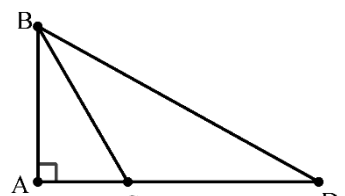
A. Tam giác đều có ba góc bằng nhau và bằng 60° .

B. Tam giác đều có ba cạnh bằng nhau.

C. Tam giác cân là tam giác đều.

D. Tam giác đều là tam giác cân..

Câu 6: Cho hình vẽ bên. So sánh AB, BC, BD ta được:



- A. $AB > BC > BD$.
- B. $AB < BC < BD$.
- C. $BC > BD > AB$.
- D. $BD < AB < CB$.

Câu 7: Một tam giác cân có số đo góc ở đáy bằng 40° thì số đo góc ở đỉnh là
 A. 60° . B. 90° . C. 100° . D. 50° .

Câu 8: Độ dài hai cạnh của một tam giác là 2cm và 5cm. Trong các số đo sau, số đo nào sau đây là độ dài cạnh thứ 3 của tam giác:.
 A. 8 cm. B. 9cm. C. 6cm. D. 7cm.

TỰ LUẬN.

Câu 9: Cho ba điểm A, B, C thẳng hàng, B nằm giữa A và C biết $BA = 2\text{cm}$, $BC = 3\text{ cm}$. Lấy điểm H bất kỳ trên đường thẳng vuông góc với AC tại B.

- a) So sánh HB, HA và HC
- b) So sánh $\widehat{HAC}$ và $\widehat{HCA}$
- c) So sánh $\widehat{BHA}$ và $\widehat{BHC}$

Câu 10: Cho tam giác ABC vuông tại A. Vẽ phân giác BD (D thuộc AC), từ D vẽ DE vuông góc BC (E $\in$ BC).

a) Chứng minh: $\triangle ADB = \triangle EDB$.

b) Chứng minh: $DE > \frac{AE}{2}$.